

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC

DỊCH VIẾT 3

Mã môn: TRA33033

Dùng cho các ngành

TIẾNG ANH

Khoa phụ trách

KHOA NGOẠI NGỮ

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

1. Ths. Hoàng Thị Bấy – Giảng viên cơ hữu

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thuộc Khoa: Ngoại Ngữ

Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại Ngữ - Đại Học Dân Lập Hải Phòng

Điện thoại: 0912.272141 Email: bayht@hpu.edu.vn

2. Ths. Đào Thị Lan Hương – Giảng viên cơ hữu

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thuộc Khoa: Ngoại ngữ

Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ

Điện thoại: 00912.233349 Email: huongdtl@hpu.edu.vn

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 3
- Điều kiện tiên quyết: Dịch viết 2
- Các môn học kế tiếp:
- Điểm học phần được tính trên cơ sở hai điểm thành phần dưới đây:

* Điểm quá trình: 30% tổng điểm

* Điểm thi kết thúc học phần: 70% tổng điểm (thi viết)

Trong đó, điểm quá trình bao gồm:

(i) Điểm chuyên cần:

(ii) Điểm kiểm tra thường xuyên:

(iii) Đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, dựa theo hai tiêu chí:

+ Mức độ hoàn thành các yêu cầu của môn học;

+ Mức độ tích cực tham gia thảo luận xây dựng bài.

2. Mục tiêu của môn học:

Học viên phải tiếp cận dần với các loại văn bản biên dịch thường gặp trong công tác. Các bài dịch cần tập trung vào các kỹ năng trau dồi các cấu trúc câu, cách dùng từ, chức năng ngôn ngữ...

- thành thạo khi phân tích một văn bản, biên tập lại văn bản gốc nếu cần thiết
- dịch được các loại giấy tờ, tư từ..
- lựa chọn từ, trật tự từ
- cấu trúc câu phù hợp với văn cảnh, văn phong, thể loại, ẩn ý của tác giả, mục đích của văn bản, chức năng của lời văn.
- sử dụng thành thạo ngữ pháp TA
- linh hoạt khi diễn đạt ngôn ngữ đích
- có tầm nhìn bao quát về quan hệ logic giữa các câu trong bài dịch, liên kết văn bản

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học cung cấp cho sinh viên kỹ năng xác định nghĩa của từ dựa trên ngữ cảnh, biết chọn từ thích hợp, sắp xếp trật tự từ, chọn cấu trúc câu phù hợp khi dịch, thể hiện mối liên kết văn bản như từ nối, từ thay thế, các từ ẩn

4. Học liệu:

- Hatim, B & I, Mason (1990). *Discourse and the Translator*. London/ Newyork. Longman.
- Koller, W. (1969). *Equivalence in translation Theory in Readings in Translation Theory*. Layman Kirjipaino Oy.
- Newmark, P (1988). *A textbook of Translation*. Prentice Hall International.

Tài liệu tham khảo

- Baker, M. (1992). *In other words: A Course book on Translation*. London and New York; Routledge.
- Bell, R.T. (1991). *Translation and Translating: Theory and practice*. New York: Long man Inc.
- Catford, J.C (1965). *A Linguistic Theory of Translation*. Oxford: OUP.

5. Nội dung và hình thức dạy - học

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy – học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
- Introduction to the course - Theme 1: Đầu tư	3	5	3		2		13 tiết
- Theme 2: giới thiệu, ý nghĩa	3	4	3		2	1	13 tiết
- Theme 3: Các vấn đề về môi trường kinh tế xã hội	3	5	3		2		13 tiết
- Theme 4: hội nhập, toàn cầu hóa	3	4	3		2	1	13 tiết
- Theme 5: Thị trường mới, xuất nhập khẩu	3	5	3		2		13 tiết
- Revision	1	1				1	3 tiết
Tổng (tiết)	15	24	15		10	3	

1. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
1 2 3	- Introduction to the course - Theme 1: Investment	- Cùng cố từ và cụm từ - Xác định nghĩa của từ dựa theo ngữ cảnh (dịch Anh-Việt), biết chọn từ thích hợp (dịch Việt - Anh).	- Sưu tầm và tổng hợp từ và cụm từ liên quan đến mảng đề tài dịch trong tuần theo nhóm - Tra từ và cụm từ liên quan và dịch phần bài tập thực hành - làm bài tập lớn theo nhóm về mảng đề tài được	

			giao	
4 5 6	- Theme 2: Education, medicine	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố các từ và cụm từ trong mảng dịch - Lĩnh hoạt khi diôn ®1t ng«n ng÷ ®Ých b»ng c,c cÊu tróc c©u phĩ hĩp vĩi v"n c¶nh (context), v"n phong (style), thố lo1i (text type), Òn ý cĩa t,c gi¶ 	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm và tổng hợp từ và cụm từ liên quan đến mảng đề tài dịch trong tuần theo nhóm - Tra từ và cụm từ liên quan và dịch phần bài tập thực hành - làm bài tập lớn theo nhóm về mảng đề tài được giao 	
7 8 9	- Theme 3: Society and Economy	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố các từ và cụm từ trong mảng dịch - Sö dông tã nòi thố hiõn quan hõ logic gi÷a c,c ý toµn bµi dõch (discourse analysis, discourse markers,...) 	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm và tổng hợp từ và cụm từ liên quan đến mảng đề tài dịch trong tuần theo nhóm - Tra từ và cụm từ liên quan và dịch phần bài tập thực hành - làm bài tập lớn theo nhóm về mảng đề tài được giao 	
10 11 12	- Theme 4: Integration, globalisation - Revision	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố các từ và cụm từ trong mảng dịch - Sáp xếp trật từ tã - word order (khi dõch Viõt sang Anh) 	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm và tổng hợp từ và cụm từ liên quan đến mảng đề tài dịch trong tuần theo nhóm - Tra từ và cụm từ liên quan và dịch phần bài tập thực hành - làm bài tập lớn theo nhóm về mảng đề tài được giao 	
13 14	- Theme 5: Commerce, import	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố từ và cụm từ 	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm và tổng hợp từ 	

	and export	<ul style="list-style-type: none"> - Cấu trúc tho, t ý - BiÕt biÕn ®æi ®-n vÞ ng«n ng÷ khi dÞch 	<p>và cụm từ liên quan đến mảng đề tài dịch trong tuần theo nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tra từ và cụm từ liên quan và dịch phần bài tập thực hành - làm bài tập lớn theo nhóm về mảng đề tài được giao 	
15	Revision		Ôn lại tất cả các mảng dịch thực hành trong cả kỳ	

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- + Mức độ hoàn thành các yêu cầu của môn học;
- + Mức độ tích cực tham gia thảo luận xây dựng bài.

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

Điểm học phần được tính trên cơ sở hai điểm thành phần dưới đây:

- * Điểm quá trình: 30% tổng điểm
- * Điểm thi kết thúc học phần: 70% tổng điểm

Trong đó, điểm quá trình bao gồm:

- (i) Điểm chuyên cần;
- (ii) Điểm kiểm tra thường xuyên;
- (iii) Đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận,

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

Theo các quy định được ban hành theo Quyết định số 25/2006/QĐ_BGDĐT ngày 26/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy và các quy định hiện hành khác của Trường Đại học Dân lập Hải Phòng. Cụ thể:

Điểm học phần của môn học được tính trên cơ sở hai điểm thành phần dưới đây:

- Điểm quá trình: 30% tổng điểm
- Điểm thi kết thúc học phần: 70% tổng điểm

(1) Sinh viên chỉ tham dự từ 70% thời lượng môn học trở xuống thì điểm quá trình được tính là 0 điểm.

(2) Sinh viên tham dự trên 70% thời lượng môn học thì điểm quá trình được tính như sau:

- (i) Điểm chuyên cần: tối đa 10% tổng điểm
- (ii) Điểm kiểm tra thường xuyên: là điểm trung bình các bài kiểm tra trong học phần, tối đa 10% tổng điểm.
- (iii) Đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận: tối đa 10% tổng điểm, dựa theo hai tiêu chí:

- + Mức độ hoàn thành các yêu cầu của môn học;
- + Mức độ tích cực tham gia thảo luận xây dựng bài.

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...):
- Yêu cầu đối với sinh viên
 - + Dự lớp: tối thiểu 70% thời lượng môn học, tự học chiếm 30 %
 - + Bài tập: Sinh viên phải hoàn thành các bài tập theo yêu cầu môn học.
 - + Có đầy đủ giáo trình và tài liệu học tập

Hải Phòng, ngày 10 tháng 11 năm 2011

Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương chi tiết

Ths. Đặng Thị Vân

Hoàng Thị Bảy